

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ban ngày 29/6/2006 và Luật số 62/2010/QH12 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực từ ngày 01/7/2011;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk ngày 26 tháng 4 năm 2017.

Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk, địa chỉ số 03 Phan Chu Trinh - Phường Thống Nhất - TP. Buôn Ma Thuột, giấy phép đăng ký kinh doanh số 40.03.000058 do sở kế hoạch đầu tư cấp lần đầu ngày 31/03/2005, Đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 21/4/2006, lần thứ hai ngày 21/12/2009 số 6000177738; Thay đổi lần thứ tám ngày 20/3/2017.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ("**DHĐCĐ**") của Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk ngày 26 tháng 4 năm 2017. Tổng số cổ đông của Công ty là 146 cổ đông; sở hữu 9.307.415 cổ phần; số cổ đông tham dự Đại hội: 78 cổ đông đại diện cho 131 cổ đông nắm giữ và đại diện nắm giữ: 9.150.982 cổ phần; chiếm tỷ lệ: 98,32 % trong tổng số cổ phần của Công ty. Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

Điều 1: Thống nhất thông qua các báo cáo năm 2016.

- Báo cáo của Chủ tịch Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") về hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017 và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2017 -2022;
- Báo cáo của Tổng Giám đốc ("**TGD**") về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017;
- Báo cáo của Ban kiểm soát ("**BKS**") về thẩm tra tình hình tài chính và hoạt động của Công ty năm 2016;
- Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues) – Chi nhánh Đà Nẵng.

Điều 2: Thống nhất thông qua hoạt động kinh doanh năm 2016.

- Lỗ lũy kế năm 2015 chuyển sang (12.614.592.954) đồng
- Tổng doanh thu thực hiện 78.786.992.008 đồng

(đã bao gồm Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác)

- Lợi nhuận chưa PB CPQLDN, KHCB và lãi vay	18.258.722.824 đồng
- Phí quản lý doanh nghiệp	3.627.536.241 đồng
- Khấu hao cơ bản	9.985.704.714 đồng
- Lãi vay ngân hàng	7.482.666.090 đồng
- Lãi (lỗ)	(2.837.184.221) đồng
- Lỗ lũy kế còn đến 31/12/2016	(15.451.777.175) đồng

Điều 3: Thống nhất thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2017

- Tổng doanh thu	83.773.631.000 đồng
- Lợi nhuận chưa PB CPQL, KHCB và lãi vay	22.208.921.000 đồng
- Khấu hao cơ bản	9.953.014.000 đồng
- Lãi vay ngân hàng	7.084.142.000 đồng
- Phí quản lý doanh nghiệp	3.854.732.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	1.317.033.000 đồng
- Tiền lương bình quân (tăng 2% so với năm 2016)	4.750.000 đồng

Điều 4: Thống nhất thông qua kế hoạch kinh doanh 5 năm (2017-2021).

1/ Trường hợp không tái cơ cấu vốn vay ngân hàng:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Năm Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1	Tổng doanh thu (đã bao gồm HĐTC và TN khác)	83.774	86.391	93.150	99.800	106.115	
2	Lợi nhuận chưa phân bổ KHCB và lãi vay	18.354	17.037	17.453	18.653	18.953	
3	Khấu hao cơ bản	9.953	9.953	9.953	9.953	9.953	
4	Lãi vay ngân hàng	7.084	8.209	8.000	7.500	6.800	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.317	(1.125)	(700)	1.200	2.200	

Năm 2017 lãi 1.317 triệu đồng do dự kiến sẽ được điều chỉnh tiền thuê đất của năm 2016 vào năm 2017.

Năm 2018 kinh doanh tiếp tục khó khăn (kinh doanh bị lỗ). Vì dòng tiền đến 31/12/2016 thiếu 15,783 tỷ đồng và lỗ lũy kế 15,451 tỷ đồng. Vì vậy Công ty không còn khả năng để hoàn vốn vay ngân hàng cho nên phải tiếp tục vay ngân hàng để trả nợ, nhưng với tình hình tài chính này thì việc vay ngân hàng là rất khó khăn cho Công ty, tiền lãi vay tăng cao. Rủi ro về khả năng tiếp tục hoạt động.

2/ Trường hợp đã tái cơ cấu vốn vay ngân hàng:

Stt	Năm Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1	Tổng doanh thu (đã bao gồm HĐTC và TN khác)	83.774	89.391	96.150	102.800	109.115	
2	Lợi nhuận chưa phân bổ KHCB và lãi vay	19.984	20.818	22.698	24.462	28.715	
3	Khấu hao cơ bản	9.953	9.953	9.953	9.953	9.953	
4	Lãi vay ngân hàng	4.281	3.221	2.958	2.675	4.756	
5	Lợi nhuận trước thuế	5.750	7.644	9.787	11.834	14.006	

Điều 5: Thống nhất thông qua mức chi thù lao HĐQT và BKS:

- Thống nhất là 2% /Tổng quỹ tiền lương thực tế tính vào giá thành.

Điều 6: Không thông qua phương án tái cơ cấu vốn vay bằng hình thức phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ.

Điều 7: Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT – BKS nhiệm kỳ 2017-2022.

I/ Thành viên HĐQT gồm 05 (năm) người:

- | | |
|-------------------------|-------------------|
| 1/ Ông: Trương Tấn Sơn | Chủ tịch HĐQT |
| 2/ Ông: Lê Trung Châu | Phó Chủ tịch HĐQT |
| 3/ Ông: Nguyễn Kim Châu | Thành viên |
| 4/ Ông: Trịnh Chí Thông | Thành viên |
| 5/ Bà: Nguyễn Thị Sáu | Thành viên |

II/ Thành viên BKS 03 (ba) người:

- | | |
|-------------------------|------------|
| 1/ Bà: Lê Thị Hoàng Mai | Trưởng ban |
| 2/ Bà: Huỳnh Thị Ngọc | Thành viên |
| 3/ Bà: Nguyễn Thị Mươi | Thành viên |

Điều 8: Thông qua Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

Điều 9: Nghị Quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký. Tất cả các cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành của Công ty cổ phần Du lịch Đắk Lắk chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- HĐQT; BKS, Ban TGD;
- Lưu.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



TRƯƠNG TẤN SƠN

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐẮK LẮK

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Du lịch Đắk Lắk, địa chỉ số 03 Phan Chu Trinh - Phường Thống Nhất – TP. Buôn Ma Thuột, giấy phép đăng ký kinh doanh số 40.03.000058 do sở kế hoạch đầu tư cấp lần đầu ngày 31/03/2005, thay đổi lần thứ ba ngày 22/04/2010 số 6000177738 và thay đổi lần thứ tám ngày 20/3/2017. Khai mạc vào lúc 7 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2017 tại hội trường khách sạn Sài Gòn – Ban Mê; số 01-03 Phan Chu Trinh – TP Buôn Ma Thuột – Đắk Lắk.

- Tổng số cổ đông của Công ty là 146 cổ đông; Sở hữu: 9.307.415 cổ phần.

- Số cổ đông tham dự Đại hội: 78 cổ đông đại diện cho 131 cổ đông nắm giữ và đại diện nắm giữ: 9.150.982 cổ phần; Chiếm tỷ lệ: 98,32% trong tổng số cổ phần của Công ty.

- Đại hội bầu Đoàn chủ tịch, Thư ký và Ban kiểm phiếu như sau:

I/ Đoàn chủ tịch

- 1/ Ông: Trương Tấn Sơn Đại diện vốn TCT Du lịch Sài Gòn TNHH MTV
2/ Ông: Đoàn Đình Quý Tổng Giám đốc Công Ty
3/ Bà: Nguyễn Thị Sáu Đại diện vốn TCT Đầu tư và KD vốn nhà nước (SCIC)

II/ Thư ký

- 1/ Bà: Võ Thị Phương Khánh Cổ đông Công ty

III/ Ban kiểm phiếu

- | | | |
|-------------------------------|------------|--------------|
| 1/ Ông: Ninh Văn Hiền | Cổ đông | - Trưởng ban |
| 2/ Bà: Phạm Nguyễn Bảo Phương | Cổ đông | - Thành viên |
| 3/ Bà: Nguyễn Thị Thanh Thủy | Cổ đông | - Thành viên |
| 4/ Ông: Hoàng Thanh Vũ | Phòng TCHC | - Thành viên |

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I/ Thông báo thay đổi nhân sự quản lý và người đại diện vốn của các TCT

Ông Lê Ngọc Cơ Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thông báo trước đại hội đồng cổ đông về việc thay đổi nhân sự quản lý và thông báo người đại diện vốn của các Tổng Công ty.

1/ Công bố quyết định bổ nhiệm Ông Đoàn Đình Quý, giữ chức vụ Tổng Giám đốc thay thế Ông Trương Đức Hùng kể từ ngày 01/03/2017;

2/ Thông báo người Đại diện phần vốn của Tổng Công ty Du Lịch Sài Gòn TNHH MTV tại Công ty cổ phần Du lịch Đắc Lắc theo Công văn số 286/TCT-NS ngày 28 tháng 03 năm 2017;

3/ Thông báo người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Bến Thành TNHH MTV tại Công ty cổ phần Du lịch Đắc Lắc theo Công văn số 108/CV-HDTV ngày 29 tháng 03 năm 2017;

4/ Thông báo người đại diện phần vốn Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần Du lịch Đắc Lắc theo Quyết định số 108/QĐ-ĐTKDV ngày 21 tháng 4 năm 2017.

II/ Bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 - 2022

Ông Lê Ngọc Cơ - Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2012 – 2017 công bố trước Đại hội về Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (có quy chế kèm theo).

1/ Bầu thành viên Hội đồng quản trị:

a/ Số lượng thành viên HĐQT: 05 thành viên

b/ Danh sách ứng cử, đề cử:

Stt	Họ và tên	Đơn vị công tác
1	Trương Tấn Sơn	GD KD tiếp thị TCT Du lịch Sài Gòn TNHH MTV
2	Lê Trung Châu	PCT HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017
3	Nguyễn Kim Châu	PGĐ nhân sự TCT Du lịch Sài Gòn TNHH MTV
4	Trịnh Chí Thông	PGĐ nhân sự TCT Bến Thành TNHH MTV
5	Nguyễn Thị Sáu	GD Tài chính Công ty cổ phần Du lịch Đắc Lắc

2/ Bầu thành viên ban kiểm soát Công ty

a/ Số lượng thành viên BKS: 03 thành viên

b/ Danh sách ứng cử, đề cử:

Stt	Họ và tên	Đơn vị công tác
1	Lê Thị Hoàng Mai	GD Tài chính TCT Du lịch Sài Gòn TNHH MTV
2	Huỳnh Thị Ngọc	Phó Kế toán trưởng Khách sạn Sài Gòn Ban Mê
3	Nguyễn Thị Mười	PGĐ nhân sự Công ty cổ phần Du lịch Đắc Lắc

III/ Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2016

Bà Nguyễn Thị Sáu - Thành viên Hội đồng quản trị đã Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012-2017 và phương hướng nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2017-2022 trước Đại hội đồng cổ đông (có báo cáo kèm theo).

IV/ Tổng kết tình hình kinh doanh năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ kinh doanh năm 2017

Ông Đoàn Đình Quý - Tổng giám đốc Công ty đọc báo cáo tổng kết tình hình hoạt động kinh doanh năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ kinh doanh năm 2017 (có báo cáo kèm theo).

1/ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

a/ Doanh thu thực hiện năm 2016

Tổng doanh thu thực hiện năm 2016 là: 78.786.992.008 đồng đạt 88,77% kế hoạch, so với thực hiện năm 2015 giảm -7,91%.

Trong đó: Doanh thu của một số dịch vụ kinh doanh chủ yếu:

- Doanh thu phòng ngủ thực hiện 19.595.268.851 đồng đạt 104% kế hoạch, so với thực hiện năm 2015 tăng 9,73%. (Công suất sử dụng buồng phòng Khách sạn Sài Gòn Ban Mê: 50%; Khách sạn Cao Nguyên: 83%).

- Doanh thu hàng ăn uống thực hiện 27.557.315.133 đồng đạt 78,78% kế hoạch, so với thực hiện năm 2015 giảm -14,46%;

- Doanh thu lữ hành (Hướng dẫn, vận chuyển khách Du lịch) thực hiện 3.466.443.739 đồng đạt 68,64% kế hoạch, so với thực hiện năm 2015 giảm -26,68%

- Doanh thu Công viên nước thực hiện 4.333.630.000 đồng đạt 88,08% kế hoạch, so với thực hiện năm 2015 giảm -5,72%;

- Doanh thu hàng hoá chuyên bán thực hiện 3.583.894.095 đồng đạt 86% kế hoạch, so với thực hiện năm 2015 giảm -3,46%;

- Doanh thu bán buôn hàng hóa thực hiện 13.567.593.173 đồng đạt 106,44% kế hoạch, so với thực hiện năm 2015 tăng 13,89%;

b/ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016:

1/ Lũy kế năm 2015 chuyển sang	:	(12.614.592.954) đồng
2/ Tổng doanh thu thực hiện:		78.786.992.008 đồng
3/ LN chưa PB CPQLDN, khấu hao và lãi vay:		18.258.722.824 đồng
4/ Phân bổ chi phí quản lý DN	:	3.627.536.241 đồng
5/ Khấu hao cơ bản năm 2016	:	9.985.704.714 đồng
6/ Tiền lãi vay ngân hàng năm 2016	:	7.482.666.090 đồng
7/ Lãi (lỗ) năm 2016	:	(2.837.184.221) đồng
8/ Lũy kế còn đến 31/12/2016	:	(15.451.777.175) đồng

(Tiền thuê đất năm 2016 sẽ được điều chỉnh theo điểm 8, điều 3, Nghị định 135/2016/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất và Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; sau khi tính lại đúng theo tinh thần Nghị định 135/2016/NĐ-CP thì tiền thuê đất sẽ giảm được 1.268.566.980 đồng so với tiền thuê đất theo thông báo thuế, khi đó số lỗ năm 2016 chỉ là 1.568.617.241 đồng và lũy kế là 14.183.210.195 đồng).

9/ Tổng số phải nộp ngân sách	:	7.634.104.208 đồng
10/ Tổng quỹ lương thực hiện	:	13.476.909.153 đồng
11/ Lao động bình quân năm 2016	:	241 người (Năm 2015: 250 người)

12/ Lương b/quân (người/tháng): 4.660.065 đồng (Năm 2015: 4.741.940 đồng)

13/ Phụ cấp HĐQT-BKS năm 2016 : 269.537.183 đồng

Tương ứng 2%/Tổng quỹ lương (bình quân 2.807.679 đồng/người/tháng)

2/ Đánh giá tình hình kinh doanh của các đơn vị trực thuộc Công ty năm 2016:

a/ Khách sạn Cao Nguyên:

- Doanh thu thực hiện	:	7.006.463.334đ;	
So với kế hoạch	:	8.700.000.000đ;	đạt 80,53%
So với thực hiện năm 2015	:	8.135.029.741đ;	đạt 86,12%
- Lợi nhuận thực hiện	:	1.709.232.661đ;	
(Chưa phân bổ chi phí QLDN và khấu hao)			
So với kế hoạch	:	2.186.244.000đ;	đạt 78,18%
So với thực hiện năm 2015	:	2.082.137.839đ;	đạt 82,09%
- Lợi nhuận trước thuế	:	859.645.322đ;	
So với kế hoạch	:	1.143.998.000đ;	đạt 75,14%
So với thực hiện năm 2015	:	1.046.354.552đ;	đạt 82,15%

Doanh thu thực hiện năm 2016 không hoàn thành kế hoạch đề ra, chỉ đạt 80,53% KH; So với năm 2015 doanh thu giảm -13,88% (số tiền giảm -1.128.566.407đồng). Do vậy, lợi nhuận trước thuế năm 2016 cũng không hoàn thành kế hoạch và giảm so với năm 2015 là -17,85% (số tiền giảm -186.709.230 đồng). Nguyên nhân, doanh thu giảm chủ yếu từ dịch vụ tự chế và chuyển bán, do không cạnh tranh thu hút được tiệc cưới.

Ngoài ra, trong năm Công ty cũng đã bổ sung, thay thế một số trang thiết bị phục vụ phòng ngủ, nhà hàng, hội nghị nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng phần nào đã tăng được lượng khách đến ngủ tại khách sạn (công suất phòng tăng so 6% với 2015).

b/ Khách sạn Thành Công:

- Doanh thu thực hiện	:	684.203.819đ;	
So với kế hoạch	:	658.364.000đ;	đạt 103,92%
So với thực hiện năm 2015	:	667.454.546đ;	đạt 102,5%
- Lợi nhuận thực hiện	:	590.841.225đ;	
(Chưa trừ khấu hao cơ bản)			
So với kế hoạch	:	602.539.000đ;	đạt 98,05%
So với thực hiện năm 2015	:	637.867.260đ;	đạt 92,62%
- Lợi nhuận trước thuế	:	473.940.189đ;	
So với kế hoạch	:	485.638.000đ;	đạt 97,59%
So với thực hiện năm 2015	:	520.966.260đ;	đạt 90,97%

Doanh thu khách sạn Thành Công năm 2016 tăng nhưng lợi nhuận lại giảm là do Công ty đã thanh lý hợp đồng cho thuê mặt bằng trước thời hạn với Công ty TNHH

Thương Mại Toàn Lâm, kể từ ngày 28/11/2016. Sau khi tiếp nhận lại khách sạn phải sửa chữa, thay thế, trang bị bổ sung tài sản, công cụ, dụng cụ, cơ sở vật chất đã xuống cấp và hư hỏng nghiêm trọng, nên chi phí tăng làm giảm lợi nhuận.

c/ Du lịch Hồ Lắk:

- Doanh thu thực hiện	:	693.865.603đ;	
So với kế hoạch	:	696.359.000đ;	đạt 99,64%
So với thực hiện năm 2015	:	669.085.960đ;	đạt 103,7%
- Lợi nhuận thực hiện	:	683.510.971đ;	
(Chưa trừ khấu hao cơ bản)			
So với kế hoạch	:	690.339.000đ;	đạt 99,01%
So với thực hiện năm 2015	:	650.258.404đ;	đạt 105,11%
- Lợi nhuận trước thuế	:	206.117.443đ;	
So với kế hoạch	:	212.965.000đ;	đạt 96,78%
So với thực hiện năm 2015	:	124.284.232đ;	đạt 165%

Du lịch Hồ Lắk hiện đang cho thuê mặt bằng kinh doanh. Lợi nhuận trước thuế năm 2016 tăng so với thực hiện năm trước là do chi phí khấu hao giảm (một số tài sản cố định đã khấu hao hết).

d/ Nhà hàng Thăng Lợi Công viên nước:

- Doanh thu thực hiện	:	15.845.727.000đ;	
So với kế hoạch	:	23.400.000.000đ;	đạt 67,71%
So với thực hiện năm 2015	:	21.870.689.095đ;	đạt 72,45%
- Lợi nhuận thực hiện	:	1.675.105.765đ;	
(Chưa phân bổ chi phí QLDN và khấu hao)			
So với kế hoạch	:	3.510.909.000đ;	đạt 47,71%
So với thực hiện năm 2015	:	3.250.841.815đ;	đạt 51,52%
- Lợi nhuận trước thuế (lỗ)	:	(530.548.446)đ;	
Kế hoạch lợi nhuận	:	950.207.000đ;	
Thực hiện năm 2015	:	676.796.995đ;	

Năm 2016 tình hình kinh doanh của NHTL – CVN tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn không hoàn thành kế hoạch doanh thu, giảm sút -27,65% so với doanh thu năm 2015. Kết quả kinh doanh (sau phân bổ chi phí QLDN) lỗ -530.548.446 đồng. Nguyên nhân là do:

Kinh doanh tiệc cưới của nhà hàng Thăng lợi không cạnh tranh được với các nhà hàng tư nhân về trang thiết bị và chế độ khuyến mãi;

Nhà hàng đưa vào hoạt động gần 10 năm đã đến thời kỳ xuống cấp nhưng Công ty không có vốn để đầu tư đổi mới;

Từ tháng 8/2015 Tỉnh ủy ban hành quyết định về số lượng đặt tiệc cưới đối với đảng viên, cán bộ công chức không quá 350 suất/tiệc (02 gia đình tổ chức chung không

quá 450 suất/tiệc). Vì vậy, tiệc cưới từ trên 600 suất hầu như không còn, ảnh hưởng lớn đến doanh thu nhà hàng;

Công viên nước phụ thuộc vào khí hậu thời tiết và chỉ kinh doanh được kỳ nghỉ hè của học sinh và những ngày lễ, tết. Đồng thời, cũng bị cạnh tranh với các điểm du lịch sinh thái trong thành phố như: khu du lịch sinh thái Cô Tam, khu du lịch Đồi Thông. Nên doanh thu giảm -6% so với năm 2015;

Năm 2016 tiền thuê đất tăng do Nhà nước điều chỉnh tiền thuê đất cho chu kỳ 05 năm từ 2016 – 2020 (NHTL – CVN có quỹ đất lớn, gần 5 ha).

Ngoài ra, Công ty cũng đã phải điều chỉnh tăng một số chi phí khuyến mãi tiệc cưới cho phù hợp điều kiện thực tế để cạnh tranh với các nhà hàng tiệc cưới tư nhân trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

e/ Phòng hướng dẫn du lịch:

- Doanh thu thực hiện	:	3.466.443.739đ;	
So với kế hoạch	:	5.050.000.000đ;	đạt 68,64%
So với thực hiện năm 2015	:	4.727.468.673đ;	đạt 73,32%
- Lợi nhuận thực hiện	:	86.871.247đ;	
(Chưa phân bổ chi phí QLDN và khấu hao)			
So với kế hoạch	:	334.781.000đ;	đạt 25,94%
So với thực hiện năm 2015	:	312.880.019đ;	đạt 27,76%
- Lợi nhuận trước thuế (lỗ)	:	(88.141.466)đ;	
Kế hoạch lợi nhuận	:	96.656.000đ;	
Thực hiện năm 2015	:	90.880.019đ;	

Tình hình kinh doanh lữ hành năm 2016 doanh thu tiếp tục giảm mạnh so với năm 2015 (mức giảm -26,68%). Kết quả kinh doanh lỗ -88.141.466 đồng; do nguyên nhân sau:

Lượng khách quốc tế đến giảm hẳn so với các năm trước, doanh thu chủ yếu là doanh thu của lữ hành nội địa nên hiệu quả kinh doanh thấp.

f/ Văn phòng Công ty (bán buôn bia Sài Gòn, vận chuyển hàng hoá..)

- Doanh thu thực hiện	:	13.602.692.610đ;	
So với kế hoạch	:	12.746.000.000đ;	đạt 106,72%
So với thực hiện năm 2015	:	11.912.129.044đ;	đạt 114,19%
- Lợi nhuận thực hiện	:	141.420.829đ;	
(Chưa phân bổ chi phí QLDN và khấu hao)			
So với kế hoạch	:	114.722.000đ;	đạt 123,27%
So với thực hiện năm 2015	:	62.904.459đ;	đạt 224,81%
- Lợi nhuận trước thuế	:	133.641.673đ;	
So với kế hoạch	:	106.943.000đ;	đạt 124,96%
So với thực hiện năm 2015	:	55.125.327đ;	đạt 242,43%

Kinh doanh bán buôn hàng hóa trong năm 2016 cũng đã có nhiều cố gắng. Doanh thu hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra và tăng so với năm 2015. Nhưng về mặt giá bán không chênh lệch nhiều với giá mua, do có nhiều đại lý cùng cấp bán hàng đua nhau giảm giá bán nên hiệu quả cũng còn hạn chế. Tuy nhiên, lợi nhuận bán buôn tăng trên 2 lần so với năm 2015, là do được các nhà sản xuất bia, nước giải khát hỗ trợ thêm tiền bán hàng cho các nhà phân phối. Đồng thời, bán buôn cũng đã hoàn thành được mục đích của Công ty đề ra là duy trì để cung cấp hàng hóa cho các nhà hàng khách sạn trực thuộc Công ty là chính không mở rộng thêm mạng lưới bán hàng. Mặc dù vậy, trong năm 2016 tổ bán buôn cũng đã khai thác bán cho một số đại lý cấp 2 ở các huyện để tăng doanh thu - hiệu quả, đây là một sự nỗ lực cố gắng lớn của dịch vụ kinh doanh này.

3/ Đánh giá hoạt động kinh doanh của khách sạn Sài Gòn – Ban Mê

a/ Tình hình chung của khách sạn năm 2016

+ Thuận lợi

- Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê có vị trí đặc biệt thuận lợi nằm ngay tại Ngã 6 trung tâm thành phố Buôn Ma Thuột, đây là vị trí đắc địa trong lĩnh vực kinh doanh Khách sạn – Nhà hàng. Từ Khách sạn nhìn được bao quát toàn bộ vẻ đẹp của Thành phố, tượng đài chiến thắng Buôn Ma Thuột và nhà thờ Chính tòa gắn liền với di tích lịch sử nổi tiếng của Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk;

- Là đơn vị trực thuộc của Công ty Cổ phần Du lịch Đắk Lắk nằm trong hệ thống Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV nên tạo được giá trị ổn định về mặt chất lượng dịch vụ và thương hiệu. Đây là yếu tố rất thuận lợi trong việc cạnh tranh với các khách sạn có cùng đẳng cấp trên địa bàn. Dựa vào hệ thống các đơn vị của Tổng công ty du lịch Sài Gòn TNHH MTV nên quảng cáo tiếp thị các sản phẩm dịch vụ của khách sạn rộng hơn, tốt hơn và nhanh hơn;

- Khách sạn đạt tiêu chuẩn 4 sao với trang thiết bị mới và sang trọng đáp ứng được nhu cầu cao của du khách trong và ngoài nước. Tập thể cán bộ, nhân viên của khách sạn trẻ trung về tuổi tác, nhiệt tình trong công việc, nghiệp vụ chuyên môn tương đối vững vàng, được đào tạo liên tục và có tinh thần đoàn kết nội bộ tốt, có ý thức xây dựng đơn vị ngày càng phát triển;

- Khách sạn hoạt động trên 4 năm đã trở nên thân thuộc với nhiều đối tượng khách hàng trong và ngoài nước, đặc biệt là thị phần khách MICE, onlines, lữ hành inbound, cơ quan ban ngành trong và ngoài tỉnh...;

- Giao thông đường bộ thuận lợi. Giao thông hàng không ngày càng mở rộng phát triển; Các hãng hàng không liên tục tăng chuyến và mở thêm các đường bay mới. Ngoài Vietnam Airlines có 04-05 chuyến/ngày đi thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng. Buôn Ma Thuột đã có thêm 2 hãng hàng không giá rẻ khai thác là VietJet Air và Jetstar Pacific, đây là đầu mối vận chuyển hành khách rất quan trọng nối liền các trung tâm kinh tế của cả nước như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Vinh, Thanh Hóa, Hải Phòng... đến với Buôn Ma Thuột và ngược lại.

+ Khó khăn:

- Tình hình kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn do cạnh tranh rất khốc liệt với

khách sạn Hai Bà Trưng 5 sao về giá bán phòng và dịch vụ rất thấp, PR của họ đến cơ quan ban ngành chủ chốt trong tỉnh rất tốt; Khách sạn Dakruco 4 sao hạ giá ngang khách sạn 3 sao và khuyến mại nhiều hình thức cho khách hàng khi đặt các dịch vụ khác; Các nhà hàng tiệc cưới tư nhân trang thiết bị đẹp, xe đưa đón cô dâu sang trọng có nhiều chính sách khuyến mãi bằng dịch vụ, hiện vật và tiền mặt. Chương trình nghi thức chuyên nghiệp, mới lạ chiếm lĩnh thị trường tiệc cưới của Thành phố BMT;

- Nhà hàng tiệc cưới của khách sạn diện tích nhỏ, một sảnh chỉ đáp ứng được khoảng 400 suất, bãi giữ xe nhỏ, hẹp, không có xe hơi sang trọng (Audi, Mercedes, Limousine...) đưa đón dâu, sân khấu không có màn hình led. Chương trình khuyến mãi không cạnh tranh được với các nhà hàng bên ngoài, món ăn chất lượng chưa đồng đều, tính chuyên nghiệp trong phục vụ còn hạn chế;

- Cơ sở hạ tầng giao thông tỉnh lộ đến các tuyến điểm du lịch tại Đắc Lắc hư hỏng đi lại khó khăn. Mặt khác các điểm du lịch chưa được tôn tạo, đầu tư đúng mức, các dịch vụ du lịch nghèo nàn, một màu; các đơn vị cá nhân làm du lịch theo kiểu tận thu, manh mún; Chưa có sự quy hoạch phát triển các tuyến điểm, khu du lịch một cách khoa học bài bản và đang có xu hướng đi xuống ...làm ảnh hưởng không nhỏ tổng quan ngành du lịch của tỉnh. Hầu như khách du lịch chỉ đến Daklak một lần mà không quay trở lại.....;

+ Kết quả kinh doanh của khách sạn Sài Gòn – Ban Mê năm 2016

- Doanh thu thực hiện (gồm HĐTC và TN khác): 37.320.563.815đ

Trong đó: Phí phục vụ	:	958.409.430đ;	
So với kế hoạch	:	37.300.000.000đ;	đạt 100,05%
So với thực hiện năm 2015	:	35.710.735.111đ;	đạt 104,50%
- Lợi nhuận thực hiện	:	13.366.319.982đ;	

(Chưa PB CPQL; khấu hao và lãi vay NH)

So với kế hoạch	:	15.656.974.000đ;	đạt 85,36%
So với thực hiện năm trước	:	13.382.029.570đ;	đạt 99,88%

- Khấu hao cơ bản năm 2016	:	7.887.593.618đ;	
----------------------------	---	-----------------	--

- Lãi vay NH năm 2016	:	7.452.276.859đ;	
-----------------------	---	-----------------	--

- LN chưa phân bổ CP QLDN	:	(1.973.550.495)đ;	
---------------------------	---	-------------------	--

So với kế hoạch	:	308.064.000đ ;	(không HTKH)
-----------------	---	----------------	--------------

So với thực hiện năm 2015	:	(1.911.262.981)đ;	Lỗ tăng 62,3 tr.đ
---------------------------	---	-------------------	-------------------

- Lợi nhuận trước thuế	:	(3.819.139.109)đ;	
------------------------	---	-------------------	--

So với kế hoạch	:	(2.184.464.000)đ;	(không HTKH)
-----------------	---	-------------------	--------------

So với thực hiện năm 2015	:	(4.177.198.144)đ;	giảm lỗ 358 tr.đ
---------------------------	---	-------------------	------------------

- Công suất phòng ngủ 2016	:	50%	
----------------------------	---	-----	--

So với thực hiện năm 2015	:	44,4%;	tăng: 5,6%
---------------------------	---	--------	------------

Tổng doanh thu đạt 100,05% kế hoạch; so với thực hiện năm 2015 tăng 4,5%; công suất phòng ngủ tăng 5,6%. Kết quả kinh doanh không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận đề ra, nhưng số lỗ đã giảm hơn so với năm 2015 là 358.059.035 đồng.

Nguyên nhân kết quả lợi nhuận không hoàn thành kế hoạch là do: Tiền thuê đất Nhà nước điều chỉnh cho chu kỳ 2016 – 2020 tăng so với chu kỳ 2011 – 2015 nên hằng năm tăng; Khấu hao cơ bản tăng do tăng 16 đầu tư đưa vào hoạt động; Tiền điện tăng; Tiền BHXH phải nộp tăng do quy định pháp luật thay đổi về chế độ thu nộp BHXH.

b/ Giải pháp thực hiện trong thời gian tới

+ Công tác tiếp thị, quảng cáo

Khách sạn tiếp tục củng cố nâng cao thương hiệu hướng tới thị trường mục tiêu là các đối tượng khách, các doanh nghiệp lữ hành đã xác định và hợp tác. Mở rộng thị trường mới để khai thác đối tượng khách hàng, chăm sóc khách hàng tiềm năng, tạo ra nhiều key account hằng năm. Đặc biệt, chú trọng khai thác thị trường khách nội địa vì đây là đối tượng khách mang doanh thu lớn nhất cho khách sạn;

Hợp tác với các công ty truyền thông, tạp chí du lịch để quảng cáo, PR cho khách sạn và thông qua trang web để bán phòng trực tuyến cho đối tượng F.I.T, khai thác thêm các kênh mạng bán phòng như Booking.com; Agoda, ...;

Thông qua phòng Kinh doanh Tiếp thị của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV để đăng báo, bài viết;

Quảng cáo trên Tripadvisor để tăng lượng khách đặt phòng qua mạng (xu thế hiện nay là OTA booking);

+ Nâng cao chất lượng sản phẩm

Đối với tiệc, tiệc cưới: Đẩy mạnh dịch vụ tiệc cưới với mức giá bình quân từ 2,3 triệu đồng/bàn; hoàn thiện quy trình tiệc cưới theo phong cách đổi mới, khác biệt so với các đơn vị kinh doanh tiệc cưới trên địa bàn nhằm khai thác thêm nhiều đối tượng khách hàng chi trả mức giá cao;

Đối với phòng ngủ: Thường xuyên chăm sóc, trang trí phòng ngủ lạ mắt, đẹp mang phong cách hiện đại, kiểm tra quy trình dọn phòng chặt chẽ, cắm hoa tươi hằng ngày để nâng chất lượng dịch vụ của phòng ngủ, welcome drink và đặt hoa trái cây từ loại phòng deluxe trở lên. Khắc phục những sai sót cho dù là nhỏ nhất để đáp ứng nhu cầu cao của khách hàng;

Đối với việc nâng cao nghiệp vụ chuyên môn: Thường xuyên đào tạo và đào tạo lại nhân viên mang tính chuyên nghiệp vì đa số lực lượng lao động trẻ, mới ra trường có trình độ nhưng tay nghề còn yếu. Đặc biệt, tin học và ngoại ngữ hóa toàn bộ CBCNV trong khách sạn sẽ là một trong những mục tiêu chính để nâng cao trình độ hiểu biết và giao tiếp với khách nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng;

Công tác tổ chức: Duy trì nội quy quy chế chặt chẽ, thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng của người lao động và phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật theo từng giai đoạn để đề ra nhiệm vụ, biện pháp và phương hướng cho từng bộ phận nhằm phát huy các thế mạnh, để kinh doanh đạt hiệu quả như mong muốn, cũng như việc thúc đẩy các phong trào thi đua, khen thưởng do khách sạn và Công ty phát động;

Tăng cường hoạt động của các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên... để động viên lực lượng này tích cực tham gia phát động các phong trào hoạt động tạo sân

chơi lành mạnh mang tính tập thể tạo không khí phấn khởi thúc đẩy kinh doanh phát triển. Áp dụng quy trình chuẩn vào công việc thực tế hàng ngày, đúng theo tiêu chuẩn Saigontourist và ISO 9001:2008;

Quản lý chi phí: Tiết kiệm chi phí điện, nước, nguyên vật liệu trong các dịch vụ và phải giáo dục ý thức sử dụng thang máy, điện, nước đến từng nhân viên và người lao động, sử dụng tiết kiệm các loại nguyên vật liệu nhằm giảm chi phí tăng hiệu quả, nâng cao thu nhập cho người lao động. Đặc biệt là kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu vào như hàng chuyển bán, nguyên vật liệu (Ưu tiên mua hàng tại các hệ thống siêu thị, các công ty, cửa hàng lớn có uy tín).

+ Phòng chống cháy nổ và vệ sinh an toàn thực phẩm

Quản trị cho CBCNV và người lao động nắm rõ quy trình PCCN, thường xuyên tập huấn và kiểm tra kỹ năng của CBCNV, tổ chức diễn tập và rút ra kinh nghiệm thực tế (có quy chế thưởng phạt rõ ràng) để đề cao cảnh giác trong mọi tình huống. Báo cáo định kỳ cho ban PCCC và lập phương án PCCC trong các sự kiện lớn;

Định kỳ kiểm tra khám sức khỏe các bộ phận trực tiếp, lưu mẫu thức ăn hằng ngày và có kiểm tra thường xuyên mẫu, quản lý chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm, nguyên vật liệu đầu vào. Đề cao cảnh giác về hành vi phá hoại gây thiệt hại về vệ sinh an toàn thực phẩm trong khâu chế biến.

4/ Đánh giá những mặt cơ bản đã thực hiện được trong năm 2016

a/ Công tác kinh doanh

+ Tổng doanh thu thực hiện năm 2016 là 78.786.992.008 đồng so với kế hoạch 88.750.723.000 đồng, đạt 88,77% kế hoạch, không hoàn thành kế hoạch đề ra; So với thực hiện năm 2015 là 85.551.480.436 đồng, đạt 92,09%, giảm -7,91%. Doanh thu giảm chủ yếu từ dịch vụ ăn uống, hàng chuyển bán tại nhà hàng và dịch vụ du lịch; do năng lực cạnh tranh của công ty trong các dịch vụ này còn yếu.

+ Kết quả kinh doanh năm 2016 lỗ -2.837.184.221 đồng (năm 2015 lãi 79.554.054 đồng); kế hoạch đề ra lãi 1.011.943.000 đồng nhưng không hoàn thành và tiếp tục thua lỗ, làm tăng thêm lỗ lũy kế của công ty. Nguyên nhân lỗ là do: Tiền thuê đất năm 2016 Nhà nước điều chỉnh tăng, quy định về chế độ tiền nộp BHXH cho người lao động theo lương thực tế nên chi phí tăng, dẫn đến kinh doanh tiếp tục lỗ. Nếu không có giải pháp giảm dư nợ tiền vay xây dựng khách sạn SGBM thì kinh doanh sẽ vẫn tiếp tục gặp khó khăn.

Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2016

+ Lỗ lũy kế năm 2015 chuyển sang	:	(12.614.592.954) đồng
+ Lỗ năm 2016	:	(2.837.184.221) đồng
+ Lỗ lũy kế đến hết năm 2016	:	(15.451.777.175) đồng

(Sau khi tính lại tiền thuê đất năm 2016 theo đúng tinh thần Nghị định 135/2016/NĐ-CP thì tiền thuê đất sẽ giảm được 1.268.566.980 đồng so với tiền thuê đất theo thông báo thuế, khi đó số lỗ năm 2016 chỉ là 1.568.617.241 đồng và lỗ lũy kế là 14.183.210.195 đồng).

+ Thu nhập tiền lương bình quân của người lao động (đồng/người/tháng) 2016 là 4.660.065 đồng (Tổng Quỹ lương TH: 13.476.909.153 đồng; Số Lao động BQ: 241 người), so với kế hoạch là 4.750.000 đồng đạt 98%, so với thực hiện năm 2015 là 4.741.940 đồng, giảm -81.175 đồng/người/tháng, do kết quả kinh doanh giảm.

+ Công ty đã duy trì tốt việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 trong các dịch vụ kinh doanh nên chất lượng phục vụ khách hàng được duy trì và ngày càng nâng cao và mang tính chuyên nghiệp.

b/ Công tác tổ chức - đào tạo:

+ Ổn định công tác tổ chức lao động: Trong năm tình hình lao động biến động trong các đơn vị tương đối nhiều, đặc biệt là những đơn vị kinh doanh gặp khó khăn. Lao động nghỉ việc nhiều cho nên phải thường xuyên tuyển dụng mới (nghỉ việc 47 người, tuyển mới 42 người) cũng ảnh hưởng phần nào đến chất lượng chuyên môn trong công việc. Nhưng công ty cũng đã làm tốt công tác tư tưởng, động viên người lao động, đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập hàng tháng ở mức chấp nhận được. Từ đó, duy trì hoạt động kinh doanh trong toàn hệ thống một cách bình thường.

Thanh lý trước thời hạn hợp đồng cho thuê khách sạn Thành Công; sau tiếp nhận tu bổ, sửa chữa đưa vào hoạt động kinh doanh kể từ ngày 28/11/2016.

Thay đổi luân chuyển một số vị trí cán bộ quản lý lãnh đạo trong các đơn vị trực thuộc, gồm: phòng hướng dẫn du lịch, nhà hàng Thắng Lợi – Công Viên Nước và khách sạn Cao nguyên, nhằm đổi mới đáp ứng với sự phát triển trong kinh doanh.

+ Công tác đào tạo: Tổng số CBCNV được cử đi đào tạo là 87 người và đào tạo tại chỗ 37 người. Các loại hình đào tạo gồm: Quản lý nhà hàng, khách sạn: 05 người; Điều hành Tour du lịch: 03 người; Marketing, bán hàng: 19 người; Nghiệp vụ buồng, bàn: 27 người; An ninh, cứu hộ: 09 người và các nghiệp vụ khác: 61 người.

c/ MỘT SỐ TỒN TẠI

+ Việc bán tour nội địa chưa chủ động được nguồn khách, vẫn còn hạn chế so với các đối thủ cạnh tranh là các Công ty lữ hành của tư nhân; cơ cấu giá bán còn cao chưa linh hoạt. Các đơn vị, cá nhân bên ngoài hạ giá thấp bằng mọi cách để lấy được khách. Trong khi người mua tour thì ham rẻ ít quan tâm đến yếu tố chất lượng và uy tín của việc cung cấp dịch vụ. Nên kinh doanh dịch vụ du lịch của công ty gặp rất nhiều khó khăn.

+ Công tác quảng cáo, tiếp thị, chào mời còn nhiều hạn chế. Một số đơn vị trực thuộc chưa làm được hoặc làm còn yếu công tác bán hàng qua trang Website, do cập nhật các thông tin chưa kịp thời, nội dung chưa phong phú đa dạng.

+ Dịch vụ tiệc, tiệc cưới chưa tìm ra giải pháp để cạnh tranh với các nhà hàng tư nhân. Với xu thế đòi hỏi ngày càng cao của dịch vụ tiệc cưới hiện nay về các trang thiết bị phục vụ như xe ô tô đời mới cao cấp, màn hình Led, các dụng cụ phục vụ nghi thức, nghi lễ, các chế độ khuyến mãi khác v.v... Nhưng do khó khăn về tài chính phải tập trung vào việc trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng nên Công ty không thể đáp ứng được các yêu cầu của khách. Kể cả khách sạn SGBM 4 sao nhưng sân khấu của các sảnh nhà hàng chưa trang bị được màn hình led, không thu hút khách đặt tiệc, tiệc cưới và hội nghị. Vì vậy, kinh doanh dịch vụ nhà hàng trong tất cả các đơn vị liên tục bị giảm sút qua từng năm.

5/ Một số nhiệm vụ chủ yếu năm 2017

a/ Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2017

Tình hình kinh doanh của Công ty vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn. Ngoài những khó khăn như năm 2016; năm 2017 khó khăn thêm về cạnh tranh do khách sạn Mường Thanh 5 sao đi vào hoạt động từ giữa tháng 1/2017; giá tiêu sứt giảm thấp nhất trong 05 năm trở lại đây. Vì vậy, Công ty dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2017, như sau:

+ Tổng doanh thu	:	83.773.631.000 đồng
+ Lợi nhuận chưa PB CPQL, KHCB và lãi vay	:	22.208.921.000 đồng
+ Khấu hao cơ bản	:	9.953.014.000 đồng
+ Lãi vay ngân hàng	:	7.084.142.000 đồng
+ Chi phí quản lý Doanh nghiệp	:	3.854.732.000 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế	:	1.317.033.000 đồng
+ Tiền lương bình quân (KH tăng 2% so 2016)	:	4.750.000 đồng
+ Phụ cấp HĐQT – BKS: 2%/Tổng quỹ tiền lương thực tế tính vào giá thành.		

b/ Kế hoạch kinh doanh của các đơn vị năm 2017

Công ty phân bổ giao chỉ tiêu kế hoạch cho các đơn vị trực thuộc, như sau:

+ Khách sạn Cao Nguyên		
- Tổng doanh thu	:	7.340.000.000 đồng
- Lợi nhuận chưa PB chi phí QLDN và khấu hao	:	1.958.731.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	1.065.380.000 đồng
+ Khách sạn Thành Công		
- Tổng doanh thu	:	1.600.000.000 đồng
- Lợi nhuận chưa PB chi phí QLDN và khấu hao	:	447.629.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	330.728.000 đồng
+ Du lịch Hồ Lắk		
- Tổng doanh thu	:	723.631.000 đồng
- Lợi nhuận chưa PB chi phí QLDN và khấu hao	:	652.731.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	248.043.000 đồng
+ Nhà hàng Thăng Lợi – Công viên nước		
- Tổng doanh thu	:	16.645.000.000 đồng
- Lợi nhuận chưa PB chi phí QLDN và khấu hao	:	2.433.981.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	132.616.000 đồng
+ Phòng Hướng Dẫn Du lịch		
- Tổng doanh thu	:	3.640.000.000 đồng
- Lợi nhuận chưa PB chi phí QLDN và khấu hao	:	92.952.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	5.446.000 đồng

+ Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê

- Tổng doanh thu	:	40.245.000.000 đồng
- LN chưa PB CPQLDN, khấu hao và lãi vay	:	16.360.899.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế (lỗ)	:	(631.896.000) đồng

+ Văn phòng Công ty

- Tổng doanh thu	:	13.580.000.000 đồng
- Lợi nhuận chưa PB chi phí QLDN và khấu hao	:	261.998.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	201.716.000 đồng

c/ Một số biện pháp để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 là

+ Đẩy mạnh hơn nữa công tác quảng bá, tiếp thị, khai thác tour outbound và nội địa. Đồng thời xây dựng các chương trình nội địa đặc thù với giá cả cạnh tranh nhưng phải đảm bảo chất lượng để chào bán cho các đối tác trong nước, các công ty, cơ quan ban, ngành trong tỉnh; Liên kết với các công ty lữ hành (đặc biệt là Saigon tourist) để xây dựng lại các chương trình tour đi nước ngoài đặc trưng, có lịch khởi hành hàng tháng;

+ Xây dựng các chương trình tham quan các điểm du lịch trong tỉnh và trong thành phố Buon Ma Thuột để làm phong phú các dịch vụ nhằm để kéo dài thời gian lưu trú của các đoàn khách;

+ Tập trung các nguồn tài chính sau khi trả nợ gốc và lãi cho ngân hàng xong, thì ưu tiên hàng đầu là trang bị thêm màn hình LED cho khách sạn Sài Gòn Ban Mê (trước đây đã có kế hoạch trang bị nhưng chưa thực hiện được) nhằm thu hút thêm khách đặt tiệc, tiệc cưới và tiệc hội nghị;

+ Tiếp tục ổn định và nâng cao chất lượng các món ăn. Xây dựng bộ thực đơn đa dạng, phong phú để thoả mãn sự lựa chọn của khách hàng. Phải đảm bảo tuyệt đối an toàn vệ sinh thực phẩm trong khâu chế biến hàng ăn;

+ Lựa chọn các nhà cung ứng thực phẩm, đấu thầu để cung ứng cho tất cả các nhà hàng trong Công ty. Nhằm đảm bảo về nguồn hàng, ổn định giá, ổn định chất lượng từ đó đảm bảo được VSATTP, giảm được giá thành là cơ sở giảm giá bán để thu hút khách nâng cao hiệu quả kinh doanh dịch vụ nhà hàng;

+ Rà soát lại các chính sách hoa hồng, khuyến mãi và các ưu đãi đối với khách hàng. Đồng thời cho nhân viên sales đi khảo sát thực tế để điều chỉnh lại cho phù hợp với xu thế cạnh tranh hiện nay của các nhà hàng khách sạn trên bàn thành phố Buon Ma Thuột. Đặc biệt là các trung tâm hội nghị tiệc cưới lớn như Đại Hùng, Victory, Hoàng Lộc 2, Mừng Thanh và sắp tới là Hoàng Lộc 3 sắp đưa vào hoạt động;

+ Tiếp tục ổn định lao động về số lượng và chất lượng trong toàn Công ty. Chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn bằng nhiều hình thức: đào tạo mới và đào tạo lại; cử đi đào tạo và đào tạo tại chỗ. Liên kết với các khách sạn trong hệ thống Tổng công ty Saigon Tourist để gửi đi học tập thực tế để người lao động nắm bắt nhanh nghiệp vụ và tiết kiệm được chi phí;

+ Cùng cố hoạt động kinh doanh của khách sạn Thành Công về việc ổn định tổ

chức bộ máy người lao động; sửa chữa, tu bổ, mua sắm trang thiết bị, công cụ lao động; tăng cường chất lượng phục vụ để phục hồi và thu hút đối tượng khách bình dân;

+ Chuẩn bị các điều kiện để thanh lý và tiếp nhận lại khu du lịch Hồ Lắk theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Đắk Lắk. Công ty sẽ triển khai những việc tiếp theo sau khi có Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty về hướng xử lý;

+ Tiếp tục làm việc với cơ quan thuế và các ngành chức năng để điều chỉnh tiền thuê đất cho kỳ ổn định 2016-2020 theo Nghị định 135/NĐ-CP của Chính phủ.

V/ Dự kiến kế hoạch kinh doanh 5 năm (2017 - 2021)

- Trường hợp không tái cơ cấu vốn vay ngân hàng

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Năm Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1	Tổng doanh thu (đã bao gồm HĐTC và TN khác)	83.774	86.391	93.150	99.800	106.115	
2	Lợi nhuận chưa phân bổ KHCB và lãi vay	18.354	17.037	17.453	18.653	18.953	
3	Khấu hao cơ bản	9.953	9.953	9.953	9.953	9.953	
4	Lãi vay ngân hàng	7.084	8.209	8.000	7.500	6.800	
5	Lợi nhuận trước thuế	1.317	(1.125)	(700)	1.200	2.200	

Năm 2017 lãi 1.317 triệu đồng do dự kiến sẽ được điều chỉnh tiền thuê đất của năm 2016 vào năm 2017.

Năm 2018 kinh doanh tiếp tục khó khăn (kinh doanh bị lỗ). Vì dòng tiền đến 31/12/2016 thiếu 15,783 tỷ đồng và lỗ lũy kế 15,451 tỷ đồng. Vì vậy Công ty không còn khả năng để hoàn vốn vay ngân hàng cho nên phải tiếp tục vay ngân hàng để trả nợ, nhưng với tình hình tài chính này thì việc vay ngân hàng là rất khó khăn cho Công ty, tiền lãi vay tăng cao. Rủi ro về khả năng tiếp tục hoạt động.

- Trường hợp đã tái cơ cấu vốn vay ngân hàng

Stt	Năm Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1	Tổng doanh thu (đã bao gồm HĐTC và TN khác)	83.774	89.391	96.150	102.800	109.115	
2	Lợi nhuận chưa phân bổ KHCB và lãi vay	19.984	20.818	22.698	24.462	28.715	
3	Khấu hao cơ bản	9.953	9.953	9.953	9.953	9.953	
4	Lãi vay ngân hàng	4.281	3.221	2.958	2.675	4.756	
5	Lợi nhuận trước thuế	5.750	7.644	9.787	11.834	14.006	

VI/ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016

Bà Lê Thị Hoàng Mai trưởng ban kiểm soát Công ty báo cáo hoạt động của ban kiểm soát và Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty (có báo cáo kèm theo).

VII/ Kết quả bầu cử

1/ Thành viên Hội đồng quản trị

- Tổng số phiếu phát ra: 131 phiếu; tương ứng số cổ phần: 9.150.982 cổ phần; tương ứng với số phiếu: 45.754.910 phiếu.

- Tổng số phiếu thu vào: 131 phiếu; tương ứng số cổ phần: 9.150.982 cổ phần; tương ứng với số phiếu: 45.754.910 phiếu.

- Số phiếu hợp lệ: 131 phiếu; tương ứng số cổ phần: 9.150.982 cổ phần; tương ứng với số phiếu: 45.754.910 phiếu.

- Số phiếu không hợp lệ: Không

* Kết quả kiểm phiếu

tt	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Trương Tấn Sơn	8.766.490	95,79%
2	Lê Trung Châu	9.281.469	101,42%
3	Nguyễn Kim Châu	8.986.999	98,20%
4	Trịnh Chí Thông	8.737.721	95,48%
5	Nguyễn Thị Sáu	9.772.518	106,79%

Danh sách trúng cử vào thành viên HĐQT (có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

tt	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Trương Tấn Sơn	8.766.490	95,79%
2	Lê Trung Châu	9.281.469	101,42%
3	Nguyễn Kim Châu	8.986.999	98,20%
4	Trịnh Chí Thông	8.737.721	95,48%
5	Nguyễn Thị Sáu	9.772.518	106,79%

2/ Thành viên ban kiểm soát

- Tổng số phiếu phát ra: 131 phiếu; tương ứng số cổ phần: 9.150.982 cổ phần; tương ứng với số phiếu: 27.452.946 phiếu.

- Tổng số phiếu thu vào: 131 phiếu; tương ứng số cổ phần: 9.150.982 cổ phần; tương ứng với số phiếu: 27.452.946 phiếu.

- Số phiếu hợp lệ: 129 phiếu; tương ứng số cổ phần: 9.136.554 cổ phần; tương ứng với số phiếu: 27.409.662 phiếu.

- Số phiếu không hợp lệ: 02 phiếu tương ứng số cổ phần: 14.428 cổ phần; tương ứng với số phiếu: 43.284 phiếu

* Kết quả kiểm phiếu

tt	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Mười	9.248.968	101,23%
2	Huỳnh Thị Ngọc	8.976.266	98,25%
3	Lê Thị Hoàng Mai	9.110.396	99,71%

Danh sách trúng cử vào thành viên BKS (có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

tt	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Mười	9.248.968	101,23%
2	Huỳnh Thị Ngọc	8.976.266	98,25%
3	Lê Thị Hoàng Mai	9.110.396	99,71%

VIII/ ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2017

IX/ Đại hội đã biểu quyết thông qua các nội dung như sau

1/ Kết quả kinh doanh năm 2016

Số phiếu phát ra 131 phiếu năm giữ và đại diện năm giữ: 9.150.982 cổ phần, số phiếu thu vào 131 phiếu năm giữ và đại diện năm giữ: 9.150.982 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%.

Kết quả kiểm phiếu của ban kiểm phiếu có 128 phiếu chấp thuận, năm giữ và đại diện năm giữ: 9.132.987 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,03%; Phiếu không chấp thuận và không ý kiến: 03 phiếu tương ứng năm giữ và đại diện năm giữ 17.995 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,97%.

2/ Phương hướng kế hoạch kinh doanh năm 2017

Số phiếu phát ra 131 phiếu năm giữ và đại diện năm giữ: 9.150.982 cổ phần, số phiếu thu vào 131 phiếu năm giữ và đại diện năm giữ: 9.150.982 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%.

Kết quả kiểm phiếu của ban kiểm phiếu có 128 phiếu chấp thuận, năm giữ và đại diện năm giữ: 9.132.987 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,03%; Phiếu không chấp thuận và không ý kiến: 03 phiếu tương ứng năm giữ và đại diện năm giữ 17.995 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,97%.

3/ Kế hoạch kinh doanh 5 năm (2017-2021)

Số phiếu phát ra 131 phiếu năm giữ và đại diện năm giữ: 9.150.982 cổ phần, số phiếu thu vào 131 phiếu năm giữ và đại diện năm giữ: 9.150.982 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%.

Kết quả kiểm phiếu của ban kiểm phiếu có 128 phiếu chấp thuận, năm giữ và đại diện năm giữ: 9.132.987 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,03%; Phiếu không chấp thuận và không ý kiến: 03 phiếu tương ứng năm giữ và đại diện năm giữ 17.995 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,97%.

4/ Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2016

Số phiếu phát ra 131 phiếu năm giữ và đại diện năm giữ: 9.150.982 cổ phần, số phiếu thu vào 131 phiếu năm giữ và đại diện năm giữ: 9.150.982 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%.

Kết quả kiểm phiếu của ban kiểm phiếu có 128 phiếu chấp thuận, năm giữ và đại diện năm giữ: 9.132.987 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,03 %; Phiếu không chấp thuận và không ý kiến: 03 phiếu tương ứng năm giữ và đại diện năm giữ 17.995 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,97%.

5/ Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ tái cơ cấu vốn vay ngân hàng

Số phiếu phát ra 131 phiếu năm giữ và đại diện năm giữ: 9.150.982 cổ phần, số phiếu thu vào 131 phiếu năm giữ và đại diện năm giữ: 9.150.982 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%.

Kết quả kiểm phiếu của ban kiểm phiếu có 123 phiếu chấp thuận, năm giữ và đại diện năm giữ: 6.446.735 cổ phần, đạt tỷ lệ 70%; Phiếu không chấp thuận và không ý kiến: 08 phiếu tương ứng năm giữ và đại diện năm giữ 2.704.247 cổ phần, đạt tỷ lệ 30%.

6/ Uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017

Số phiếu phát ra 131 phiếu năm giữ và đại diện năm giữ: 9.150.982 cổ phần, số phiếu thu vào 131 phiếu năm giữ và đại diện năm giữ: 9.150.982 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%.

Kết quả kiểm phiếu của ban kiểm phiếu có 128 phiếu chấp thuận, nắm giữ và đại diện nắm giữ: 9.132.987 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,03%; Phiếu không chấp thuận và không ý kiến: 03 phiếu tương ứng nắm giữ và đại diện nắm giữ 17.995 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,97%.

X/ Một số ý kiến tham gia tại Đại hội

1/ Ý kiến tham gia của các cổ đông

Tất cả các cổ đông tham dự Đại hội cơ bản nhất trí với các báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành, tuy nhiên cổ đông cũng có một số ý kiến đóng góp cho Công ty cụ thể, như sau:

- Cổ đông rất vui mừng khi nghe Tân Chủ tịch HĐQT Công ty nêu các phương hướng và quyết tâm đề nghị Tổng công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV mua lại phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước, sau đó phát hành tăng vốn điều lệ để tái cơ cấu vốn vay ngân hàng nhằm cải thiện tình hình tài chính cho Công ty trong thời gian tới.

- Trong báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh có nêu thuận lợi và khó khăn của Công ty trong thời gian qua, nhưng việc đánh giá đó chưa thật sự khách quan về các nguyên nhân khách quan, chủ quan.

- Cơ chế trả lương chưa khuyến khích được người lao động phát huy hết khả năng và chưa giữ được họ ở lại làm việc, gắn bó lâu dài. Đề nghị HĐQT nhiệm kỳ mới xem xét có phương án tính toán trả lương phù hợp để khuyến khích và thu hút người lao động có năng lực, tay nghề đóng góp tích cực hơn nữa.

- Cần đẩy mạnh công tác quảng bá tiếp thị để tăng doanh thu, tăng hiệu quả cho đơn vị.

- Có kế hoạch đầu tư nâng cấp khu Du Lịch Hồ Lắc, đặc biệt khu Biệt Điện Bảo Đại để tạo điểm nhấn cho khách tham quan Du lịch tại đây.

- Đắk Lắk là tỉnh có diện tích trồng cà phê lớn nhất khu vực Tây Nguyên. Tận dụng lợi thế sẵn có để xây dựng tour du lịch mùa hoa cà phê, đây là một tour đặc trưng mang tính vùng miền để thu hút khách du lịch.

- Đề nghị Giám đốc các đơn vị trực thuộc cần phải có kế hoạch tôn tạo lại mặt tiền tại các Khách sạn - Nhà hàng về ánh sáng; trồng hoa, cây cảnh để tạo không khí vui nhộn đẹp mắt khi khách hàng đến sử dụng dịch vụ tại đơn vị mình.

- Hầu hết đa số các cổ đông tham dự Đại hội đều thống nhất phương án tái cơ cấu vốn vay bằng hình thức phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ và rất tha thiết đề nghị Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước nghiên cứu và xem xét phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ tái cơ cấu vốn vay ngân hàng. Với mục đích trả bớt vốn vay Ngân hàng nhằm giảm áp lực trong việc trả nợ gốc và lãi tiền vay ngân hàng. Đặc biệt đề đơn vị sớm có hiệu quả và có nguồn vốn tái đầu tư phát triển đơn vị và có nguồn để trả cổ tức cho cổ đông.

12/ Ý kiến của Hội đồng quản trị

- Chủ tịch cảm ơn sự chia sẻ chân thành của cổ đông tham dự đại hội thường niên;

- Ban điều hành nghiêm túc tiếp thu ý kiến của cổ đông, làm lại phương án kinh doanh năm 2017 và phương án nhân sự trong vòng một tháng phải báo cáo trước HĐQT;
- Tránh sự trông chờ vào việc tái cơ cấu vốn vay ngân hàng;
- Cùng hỗ trợ góp ý cho Ban điều hành để điều hành Công ty tốt hơn;
- Xin hứa trước cổ đông cùng ban điều hành, điều hành tốt Công ty để không phụ lòng mong mỏi của Cổ đông.

XI/ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát họp phiên đầu tiên để bầu cử và bổ nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty nhiệm kỳ 2017-2022

1/ Bầu cử chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng quản trị

a/ Danh sách ứng cử

- Chủ tịch HĐQT: không
- Phó chủ tịch HĐQT: Không

b/ Danh sách đề cử

- Chủ tịch HĐQT: Ông Trương Tấn Sơn
- Phó chủ tịch HĐQT: Ông Lê Trung Châu
- HĐQT tiến hành bỏ phiếu kín để bầu Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐQT
- + Số phiếu phát ra: 05 phiếu; Số phiếu thu vào: 05 phiếu;
- + Số phiếu hợp lệ: 05 phiếu; Số phiếu không hợp lệ: không.

c/ Kết quả kiểm phiếu

- Chủ tịch HĐQT: Ông Trương Tấn Sơn 5/5 phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Phó Chủ tịch HĐQT: Ông Lê Trung Châu 5/5 phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Ông Trương Tấn Sơn Giữ chức Chủ tịch HĐQT
- Ông Lê Trung Châu Giữ chức Phó Chủ tịch HĐQT

d/ Danh sách trúng cử

- Ông Trương Tấn Sơn
- Ông Lê Trung Châu

2/ Bầu trưởng ban kiểm soát

a/ Danh sách ứng cử: không

b/ Danh sách đề cử: Bà Lê Thị Hoàng Mai

Ban Kiểm soát tiến hành bỏ phiếu kín để bầu trưởng ban kiểm soát:

- + Số phiếu phát ra: 03 phiếu; Số phiếu thu vào: 03 phiếu;
- + Số phiếu hợp lệ: 03 phiếu; Số phiếu không hợp lệ: không.

c/ Kết quả kiểm phiếu

Trưởng ban kiểm soát: Bà Lê Thị Hoàng Mai 3/3 phiếu, đạt tỷ lệ 100%

d/ Danh sách trúng cử: Bà Lê Thị Hoàng Mai giữ chức Trưởng ban kiểm soát

3/ Hội đồng quản trị bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo của Công ty (Phó Tổng giám đốc và Giám đốc tài chính Công ty):

1. Bổ nhiệm Ông Đỗ Minh Tuấn Giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty
2. Bổ nhiệm Ông Nguyễn Danh Ngọc Giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty
3. Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Sáu Giữ chức vụ Giám đốc tài chính Công ty
kiêm kế toán trưởng Khách sạn Sài Gòn Ban Mê

4/ Hội đồng quản trị và ban kiểm soát ra mắt nhận nhiệm vụ trước các cổ đông của Công ty.

XII/ Bế mạc Đại hội:

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 30, ngày 26 tháng 04 năm 2017. Biên bản đại hội đã được thông qua cho tất cả các cổ đông dự Đại hội cùng nghe và nhất trí với nội dung của biên bản; không có ý kiến khác./.

BAN THƯ KÝ

Khsnl
Võ Thị Phương Khsnl

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH



TRƯỜNG TẤN SƠN